

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC
Số 2130 / QĐ - UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Tuy Phước, ngày 26 tháng 9 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

V/v hỗ trợ kinh phí phụ cấp Ủy nhiệm thu năm 2013
cho Ủy ban nhân dân các xã

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND & UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 01/2002/QH11 đã được Quốc hội thông qua ngày 16/12/2002;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2013 của UBND huyện Tuy Phước về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2013;

Xét đề nghị của Chi cục Thuế huyện tại Công văn số 414/CCT-HCNSTVAC ngày 25/7/2013 và của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ Trình số 369/TTr-PTCKH ngày 16/9/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hỗ trợ cho Ủy ban nhân dân các xã từ nguồn kinh phí UBND tỉnh giao tại Quyết định số 1820/QĐ-UBND ngày 10/7/2013 của UBND tỉnh Bình Định, để đơn vị chi phụ cấp hằng tháng cho Ủy nhiệm thu các xã năm 2013, với số tiền là : **121.756.000 đồng (Một trăm hai mươi một triệu bảy trăm năm mươi sáu ngàn đồng).**

(Chi tiết có phụ lục kèm theo)

Điều 2 . Tổ chức thực hiện :

Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện lập thủ tục hỗ trợ kinh phí nêu trên cho Ủy ban nhân dân các xã chi cho các Ủy nhiệm thu thuế;

Giao Chủ tịch UBND các xã, trên cơ sở nguồn kinh phí hỗ trợ nêu trên, đơn vị chi phụ cấp cho Ủy nhiệm thu các xã đúng đối tượng thời gian và mức chi đã quy định;

Giao Chi cục trưởng Chi cục Thuế huyện phối hợp với UBND các xã theo dõi giám sát việc chi phụ cấp cho Ủy nhiệm thu các xã đúng theo quy định hiện hành.

Điều 3 . Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký,

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Chi cục trưởng Chi cục Thuế huyện, Chủ tịch UBND các xã và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu : VP .



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Huệ



PHỤ LỤC

Kinh phí chi phụ cấp ủy nhiệm thu thuế các xã năm 2013

(Kèm theo Quyết định số: 2130 /QĐ-UBND ngày 26 /9/2013 của UBND huyện)

TT	Xã	Số cán bộ ủy nhiệm thu 11 xã	Kế hoạch giao chỉ tiêu thuế phi nông nghiệp năm 2013	Kinh phí đề xuất chi trả UNT			Số kinh phí được trích từ nguồn thu các loại thuế = 8%	Số kinh phí còn lại cấp bổ sung	Ghi chú
				6 tháng (1.050.000đ)	6 tháng (1.150.000đ)	Cộng			
1	2	3	4	5	6	7=5+6	8=4x8%	9=7-8	10
1	Xã Phước Hưng	1	15.610.000	6.300.000	6.900.000	13.200.000	1.248.800	11.951.200	
2	Xã Phước Quang	1	21.681.000	6.300.000	6.900.000	13.200.000	1.734.480	11.465.520	
3	Xã Phước Hòa	1	29.986.000	6.300.000	6.900.000	13.200.000	2.398.880	10.801.120	
4	Xã Phước Thắng	1	11.437.000	6.300.000	6.900.000	13.200.000	914.960	12.285.040	
5	Xã Phước Sơn	1	45.122.000	6.300.000	6.900.000	13.200.000	3.609.760	9.590.240	
6	Xã Phước Thuận	1	26.952.000	6.300.000	6.900.000	13.200.000	2.156.160	11.043.840	
7	Xã Phước Hiệp	1	14.376.000	6.300.000	6.900.000	13.200.000	1.150.080	12.049.920	
8	Xã Phước Lộc	1	64.507.000	6.300.000	6.900.000	13.200.000	5.160.560	8.039.440	
9	Xã Phước Nghĩa	1	12.149.000	6.300.000	6.900.000	13.200.000	971.920	12.228.080	
10	Xã Phước An	1	27.530.000	6.300.000	6.900.000	13.200.000	2.202.400	10.997.600	
11	Xã Phước Thành	1	23.700.000	6.300.000	6.900.000	13.200.000	1.896.000	11.304.000	
	Tổng cộng	11	293.050.000	69.300.000	75.900.000	145.200.000	23.444.000	121.756.000	